

Số: /TB-ITPC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 151/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Căn cứ Quyết định số 1494/QĐ-ITPC ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố (ITPC) về thanh lý tài sản – công cụ, dụng cụ;

Căn cứ Quyết định số 1584/QĐ-ITPC ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố (ITPC) về việc thành lập Hội đồng xác định giá khởi điểm để thanh lý tài sản – công cụ, dụng cụ;

Căn cứ Quyết định số 1615/QĐ-ITPC ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố (ITPC) về phê duyệt giá khởi điểm để thanh lý tài sản – công cụ, dụng cụ;

Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố (ITPC) thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là Máy phát điện Hữu Toàn 200KvA đã qua sử dụng, như sau:

1. Đơn vị, địa chỉ người có tài sản đấu giá:

- Tên cơ qian: Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố (ITPC).

- Địa chỉ: 51 Đinh Tiên Hoàng Phường ĐaKao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

- Tên tài sản: Máy phát điện Hữu Toàn 200KvA

- Số hiệu tài sản: 5m1401002

- Số lượng: 01 máy
- Năm sản xuất: 2004.
- Năm đưa vào sử dụng: 2004
- Nước sản xuất: Đức
- Tình trạng: Còn vận hành được nhưng đã quá thời gian sử dụng theo quy định của pháp luật về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định.

3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

Giá khởi điểm là: **144.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu đồng chẵn*).

Mức giá trên không bao gồm thuế giá trị gia tăng.

4. Bảng tiêu chí, chấm điểm lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Các tổ chức đấu giá phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng tiêu chí quy định tại Khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; tại Điều 3 và Phụ lục 1 ban hành theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá.	11,0
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...).</i>	6,0
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện.</i>	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá.	8,0
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá.</i>	4,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá.</i>	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động.	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến.	1,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá.</i>	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (<i>Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án</i>).	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan.	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao.	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá.	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá.	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá.	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá.	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực</i>	18,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	<i>hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	
2.1	<i>Dưới 20%</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3,0
4.1	<i>01 Đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 Đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 Đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	4,0
5.1	<i>Không có Đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên.</i>	2,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
5.2	<i>Từ 01 đến 02 Đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên.</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 Đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên.</i>	4,0
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	5,0
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên.</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên.</i>	3,0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn.</i>	1,0
IV	<i>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i>	5,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính.</i>	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính).</i>	4,0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính).</i>	5,0
V	<i>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định: Tổ chức đấu giá tài sản của Nhà nước.</i>	5,0
Tổng số điểm		100
VI	<i>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.</i>	

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.	Không đủ điều kiện

5. Thời hạn và Địa điểm nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

- Thời hạn nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: Trong thời hạn **03 (Ba) ngày** làm việc, kể từ ngày đăng Thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản trên trang Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản - Bộ Tư pháp;

- Địa điểm nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: tại Bộ phận Lễ tân – Văn phòng Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố (ITPC) (địa chỉ: 51 Đinh Tiên Hoàng Phường ĐaKao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

*** Lưu ý:**

- Người liên hệ nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản phải mang theo Giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức cử đến và căn cước công dân;

- Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố không hoàn trả hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản đối với các tổ chức đấu giá tài sản không được lựa chọn.

Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố (ITPC) thông báo đến các cơ quan, tổ chức đấu giá có đủ năng lực, kinh nghiệm, đủ điều kiện, tiêu chí đăng ký tham gia.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đăng trên cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản – Bộ Tư pháp;
- Đăng trên cổng thông tin điện tử của ITPC;
- Ban Giám đốc ITPC (để biết);
- Trưởng các Phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, VP (QT-BH).

GIÁM ĐỐC

Trần Phú Lữ

